

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

ỨC CHÍNH THỨC CHO PHÉP NHẬP KHẨU TRÁI VẢI CỦA VIỆT NAM

Bộ Nông nghiệp Úc vừa có văn bản chính thức cho phép nhập khẩu trái vải tươi của Việt Nam kể từ ngày 18/4/2015. Đây là kết quả sau nhiều năm đàm phán giữa Việt Nam và Úc và một trong những kết quả từ chuyến thăm chính thức Úc của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng.



Úc là một trong những nước có các qui định về kiểm dịch ngặt nghèo nhất trên thế giới. Tại thời điểm hiện tại, trái vải là loại trái cây tươi đầu tiên của Việt Nam được cấp phép nhập khẩu. Việc đưa trái vải thành công vào thị trường Úc sẽ đồng thời mở ra cơ hội mới cho một số loại trái cây khác như thanh long, nhãn, xoài...

Theo văn bản của Bộ Nông nghiệp Úc gửi Cục Bảo vệ thực vật, kể từ ngày 18/4/2015, các doanh nghiệp có nhu cầu có thể chính thức xin giấy phép nhập khẩu với cơ quan kiểm dịch thực vật của Úc để ký kết các hợp đồng thương mại. Theo quy định của Úc, để xuất khẩu trái vải tươi của Việt Nam vào thị trường Úc phải đảm bảo:

- Về vùng trồng: Cơ sở trồng vải phải áp dụng biện pháp canh tác, quản lý sinh vật gây hại và thu hoạch đảm bảo giảm thiểu sinh vật gây hại trên quả vải, áp dụng Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) và được Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra, cấp mã số. Cơ sở phải lập và lưu lại hồ sơ, nhật ký sản xuất. Vải để xuất khẩu phải không bị nhiễm sâu bệnh, không dính đất, không được để lẫn với các sản phẩm từ các vùng trồng chưa được cấp mã số và được đựng trong các thùng (hộp) được ghi rõ thông tin cơ sở trồng phục vụ cho việc truy nguyên nguồn gốc. Vải phải được vận chuyển đến cơ sở đóng gói được cấp mã số bằng phương tiện đảm bảo vệ sinh.

- Về cơ sở đóng gói vải: phải đăng ký và được Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra, cấp mã số. Trước mỗi mùa xuất khẩu vải, cơ sở đóng gói vải phải được Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra đánh giá và công nhận đáp ứng điều kiện nhập khẩu của Úc.

- Về bao bì và ghi nhãn: Phải đảm bảo hạn chế việc lây nhiễm sinh vật gây hại, kẽ hở hoặc lỗ thoáng phải nhỏ hơn 1,6 mm. Thùng các-tông đựng vải phải ghi rõ mã số cơ sở trồng vải, cơ sở đóng gói và cơ sở xử lý và ghi rõ bằng tiếng Anh “Treated with ionizing irradiation” hoặc “Treated with ionizing electrons” hoặc “Irradiated (food)”, và có thể in logo theo quy định đối với thực phẩm chiếu xạ trên bao bì các-tông.

- Về xử lý chiếu xạ: Phải được xử lý tại các cơ sở chiếu xạ đã được Cục Bảo vệ thực vật công nhận (gồm Công ty chiếu xạ Sơn Sơn và Công ty cổ phần chiếu xạ An Phú) theo liều lượng quy định dưới sự giám sát của cán bộ kiểm dịch thực vật của Việt Nam.

- Về kiểm dịch lô vải xuất khẩu: Lô vải xuất khẩu phải được kiểm dịch thực vật đáp ứng yêu cầu nhập khẩu của Úc và có Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật (Giấy chứng nhận) do cơ quan kiểm dịch thực vật của Việt Nam cấp, trên đó ghi rõ: “Lô quả này được sản xuất tại Việt Nam đáp ứng các điều kiện nhập khẩu vải tươi vào Úc và tuân thủ quy định tại Chương trình xuất khẩu quả vải đã được chiếu xạ từ Việt Nam sang Úc”. Trong mục biện pháp xử lý trên Giấy chứng nhận ghi rõ “Liều chiếu xạ thấp nhất 400 Gy”.

Để triển khai có hiệu quả việc xuất khẩu quả vải tươi sang thị trường Úc, Cục Bảo vệ thực vật sẽ thông báo và hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp và đặc biệt là người trồng vải thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật đối với quả vải tươi xuất khẩu đi Úc. Đồng thời, Thương vụ Việt Nam tại Úc đang triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại và quảng bá trái vải Việt Nam tại Úc.

Theo moit.gov.vn

ÁP DỤNG THÍ ĐIỂM HỆ THỐNG TRACES TRONG CẤP CHỨNG THƯ CHO CÁC LÔ HÀNG THỦY SẢN

SẢN VIỆT NAM XUẤT KHẨU VÀO EU

Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (Nafiqad) đã có văn bản báo cáo và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đồng ý với đề xuất thực hiện việc cấp chứng thư điện tử trên hệ thống chuyên môn và kiểm soát thương mại (Trade Control and Expert System - TRACES) đối với các lô hàng thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU.

Từ năm 2003, Ủy ban Châu Âu đã thiết lập và vận hành hành TRACES Hệ thống chuyên môn và kiểm soát thương mại (Trade Control and Expert System). Đây là hệ thống được sử dụng hoàn toàn trên website do Liên minh Châu Âu (EU) xây dựng. Dựa trên hệ thống này, cơ quan thẩm quyền các nước sẽ cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh (Chứng thư) điện tử cho động vật và sản phẩm có nguồn gốc từ động vật xuất nhập khẩu giữa các nước trong EU và các nước từ bên ngoài EU.

Nafiqad cho biết việc triển khai áp dụng cấp chứng thư điện tử nêu trên sẽ được thống nhất áp dụng trong thời gian tới đối với tất cả các lô hàng của các doanh nghiệp được phép chế biến xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU.

Để việc triển khai có hiệu quả, tránh các vướng mắc có thể ảnh hưởng đến các hoạt động thương mại xuất nhập

khẩu của các doanh nghiệp, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản đã thống nhất với Cơ quan thẩm quyền EU về việc triển khai thí điểm việc cấp chứng thư điện tử cho các lô hàng thủy sản qua hệ thống TRACES.

Cụ thể, đối tượng tham gia: 06 Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng thuộc Cục; các doanh nghiệp chế biến thủy sản có sản lượng xuất khẩu lớn vào EU đã được Cơ quan thẩm quyền của EU và Việt Nam lựa chọn tham gia các khóa đào tạo về TRACES trong tháng 01/2015 tại TP. Hồ Chí Minh và Nha Trang.

Trong giai đoạn thí điểm, doanh nghiệp chủ động lựa chọn sản phẩm thực hiện thí điểm, có thể chỉ thí điểm đối với các lô hàng có thông tin đơn giản, đồng nhất về chủng loại, thuận lợi cho việc tra cứu, chứng nhận.

Do các lô hàng được cấp chứng thư trên hệ thống TRACES sẽ được Cơ quan thẩm quyền cửa khẩu thuộc EU (BIPs) cập nhật ngay, Cục đã có văn bản thông báo đến Cơ quan thẩm quyền EU không tổng hợp các lô hàng này vào danh sách các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào EU hiện đang được NAFIQAD định kỳ gửi DG-SANTE.

Theo dangcongsan.vn

DN CÓ THỂ ĐƯỢC TỰ CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ TỪ QUÍ 3-2015

Bộ Công Thương dự kiến sẽ ban hành thông tư hướng dẫn vào tháng 6-2015 để doanh nghiệp (DN) có thể tự

chứng nhận xuất xứ (C/O) cho hàng hoá xuất khẩu sang Lào, Indonesia và Philippines, thay vì phải xin cấp C/O (form D) cho từng lô hàng như hiện nay.

Tại hội thảo về cơ chế tự chứng nhận xuất xứ trong các hiệp định thương mại tự do (FTA) do Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) hợp tác với Tổng cục Hải quan tổ chức hôm 16-4 tại TPHCM, bà Lê Thị Hồng Ngọc, Phó trưởng phòng Cục Giám sát quản lý, Tổng Cục Hải quan, cho biết hiện các nước ASEAN đang thí điểm cơ chế tự chứng nhận với hai dự án.

Dự án thứ nhất - được mở rộng cho cả các công ty thương mại - được Brunei, Malaysia, Singapore và Thái Lan tham gia từ năm 2010, 2011. Dự án thứ hai - chỉ dành cho các công ty sản xuất - được Lào, Indonesia, Philippines tham gia từ năm 2012, 2013. Đến tháng 9-2014 Việt Nam mới chính thức tham gia cơ chế này theo dự án 2, và đang trong giai đoạn cuối hoàn thiện các thủ tục để chính thức thực hiện.

Theo ông Vương Đức Anh thuộc Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), hiện thông tư hướng dẫn đã được soạn thảo và dự kiến được ban hành vào tháng 6-2015, sau 45 ngày thông tư này sẽ bắt đầu có hiệu lực. Dự án thí điểm này dự kiến sẽ kết thúc khi các nước Đông Nam Á (ASEAN) thống nhất cơ chế chung để DN tự

chứng nhận xuất xứ (có thể thực hiện trong năm 2016 và có khả năng sẽ thực hiện theo dự án 1).

Theo bà Lê Thị Hồng Ngọc, khi dự án thí điểm chính thức được thực hiện tại Việt Nam, DN sản xuất có xuất khẩu hàng hoá muốn tham gia sẽ phải đăng ký với Bộ Công Thương, và phải đáp ứng các tiêu chí như quy mô, sự ổn định xuất khẩu hàng hoá, chứng minh khả năng hiểu biết về xuất xứ hàng hoá,....

Sau khi được cấp phép, DN sẽ được cấp một mã số, và mã này được đưa lên website để cơ quan hải quan có thể kiểm tra. DN được cấp phép phải chứng nhận nội dung xuất xứ trên hoá đơn chứng từ mình phát hành ra; nội dung này phải thể hiện hàng hoá do nhà sản xuất tạo ra và đáp ứng quy tắc xuất xứ trong FTA để được hưởng ưu đãi.

DN cũng phải tự chứng nhận bằng chữ ký viết tay. Việc ghi bằng tay và chữ ký tay giúp cơ quan quản lý dễ dàng thẩm định đây là chữ ký giả hay thật, nếu có nghi ngờ, bà Ngọc cho biết.

Sau khi DN ký hợp đồng và phát hành nội dung xuất xứ trên hoá đơn thương mại, họ sẽ phải gửi cho nhà nhập khẩu để xuất trình cho cơ quan hải quan nước nhập khẩu. DN sản xuất kiểm xuất khẩu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xuất xứ họ đưa ra, cũng như các hoá đơn chứng từ.

Ngoài ra, nhà sản xuất phải lưu trữ các chứng từ, mẫu hàng để sau này khi cơ quan thanh tra kiểm tra yêu cầu nộp, xuất trình, họ có thể chứng minh hàng hoá do mình sản xuất ra đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế qua trong các hiệp định. Thời gian quy định để lưu trữ hồ sơ có thể lên đến 3 hay 5 năm tùy quyết định của Bộ Công Thương.

Theo bà Ngọc, việc tự chứng nhận xuất xứ giúp DN linh hoạt, cũng như tiết kiệm thời gian và chi phí hành chính. Tuy nhiên, có những rủi ro là DN có thể bị phạt nếu tuyên bố sai về xuất xứ hàng hoá do mắc lỗi, hiểu biết không đầy đủ quy tắc xuất xứ, hay cố ý gian lận.

Trong hai dự án thí điểm của ASEAN, nhìn chung có khá ít DN tham gia, nhiều nhất là Malaysia với 133 DN, tiếp đến là Thái Lan 114 DN, Singapore- 54, Brunei- 10, Indonesia-10, Philippines- 3, Lào - 2.

Theo ông Vương Đức Anh, lý do ít DN tham gia là do những DN trong dự án 1 khi xuất khẩu sang nước khác trong ASEAN vẫn phải xin cấp C/O, hay Việt Nam cũng chỉ áp dụng cơ chế này khi xuất khẩu sang ba nước Lào, Philippines, Indonesia. Ngoài ra, đây là dự án thí điểm do đó DN vẫn chần chừ vì lo ngại rủi ro có thể bị cơ quan hải quan từ chối cho hưởng ưu đãi thuế quan.

Hiện trong các FTA Việt Nam đang tham gia đàm phán, Hiệp định Đối tác

Xuân Thái Bình Dương (TPP), FTA Việt Nam – EU và FTA Việt Nam – EFTA đều có cơ chế tự chứng nhận xuất xứ, nhưng không có trong FTA Việt Nam – Liên minh hải quan (Nga-Belarus-Kazakhstan). Trong FTA Việt Nam – Hàn Quốc, cơ chế này sẽ được thảo luận sau khi hiệp định có hiệu lực. Dù cơ chế DN tự chứng nhận xuất xứ được thực hiện rộng rãi trong ASEAN, hay trong các FTA, thì vẫn tồn tại song song cơ chế xin cấp C/O như hiện nay.

Theo Internet

TỔNG CỤC HẢI QUAN ĐƯA THÉP KHÔNG GI CÁN NGUỘI VÀO DANH MỤC HÀNG HÓA RỦI RO VỀ XUẤT XỨ TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU

Tổng Cục hải quan đưa thép không gỉ cán nguội vào danh mục hàng hóa rủi ro về xuất xứ trong lĩnh vực xuất nhập khẩu

Sau khi Bộ Công Thương ban hành Quyết định 7896/QĐ-BCT ngày 5 tháng 9 năm 2014 về việc áp dụng biện pháp chống bán phá (CBPG) đối với mặt hàng thép không gỉ từ 04 quốc gia và vùng lãnh thổ, trên thị trường đã xuất hiện tượng các doanh nghiệp giả mạo, khai báo sai C/O để lẩn tránh thuế chống bán phá giá theo quyết định này.

Lẩn tránh thuế chống bán phá giá là hành vi lẩn tránh nguồn gốc hàng hóa bán phá giá nhằm gây trở ngại trong

việc truy thu thuế chống bán phá giá đối với cơ quan hải quan của nước nhập khẩu. Hành vi lẩn tránh thuế bao gồm: (1) thay đổi hàng hóa thuộc đối tượng điều tra chống bán phá giá; (2) chuyển toàn bộ, hoặc một phần quá trình sản xuất/gia công của sản phẩm đó từ nước đang bị áp thuế chống bán phá giá.

Chính vì vậy, để quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, ngày 24 tháng 3 năm 2015, Tổng Cục hải quan đã ban hành Quyết định số 817/QĐ-TCHQ công bố danh mục hàng hóa rủi ro về xuất xứ trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Trong danh mục các hàng hóa có sản phẩm thép không gỉ cán nguội với rủi ro được lưu ý đó là: né tránh thuế chống bán phá giá của VN bằng việc giả mạo, hợp thức hóa hồ sơ, khai báo sai xuất xứ so với thực tế là: Trung Quốc, Đài Loan, Indonesia và Malaysia.

Theo vca.gov.vn

ĐÀI LOAN TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ VỚI CÁC SẢN PHẨM CHÈ NHẬP KHẨU TỪ VIỆT NAM

Ngày 23/4/2015, truyền thông Đài Loan đưa tin, cơ quan quản lý Đài Loan (Cục quản lý Thực phẩm Dược phẩm Đài Loan) thời gian quan liên tục phát hiện nhiều lô hàng sản phẩm chè nhập khẩu từ Việt Nam có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt quy định.



Theo thông tin từ truyền thông Đài Loan, Cục quản lý Thực phẩm Dược phẩm Đài Loan cho biết, từ tháng 2 năm 2015 đến nay, phía Đài Loan mỗi tuần kiểm tra và phát hiện từ 01 đến 04 lô chè đen của Việt Nam có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật không đạt yêu cầu. Theo thống kê của Ủy ban Nông nghiệp Đài Loan, lượng chè Việt Nam xuất khẩu sang Đài Loan chiếm 70% tổng sản lượng nhập khẩu của Đài Loan. Năm 2014, tỷ lệ chè đen không đạt tiêu chuẩn là 17%.

Phía cơ quan quản lý Đài Loan cũng cho biết, phía Đài Loan sẽ mở rộng phạm vi kiểm tra, không chỉ với chè Việt Nam mà sẽ mở rộng kiểm tra đối với chè nhập khẩu từ tất cả các nước với mức độ kiểm tra 100% đối với các lô hàng nhập khẩu. Phía Đài Loan cũng sẽ tiến hành kiểm tra liên ngành đối với sản phẩm chè cốc của hệ thống cửa hàng bán đồ uống nội địa.

Phía Đài Loan đang đề nghị Việt Nam tăng cường các biện pháp quản lý sản xuất, kết hợp hướng dẫn nông dân trồng chè để đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn kiểm nghiệm kiểm dịch. Phía Đài Loan hiện cũng đang chờ cơ quan quản lý chất lượng nông sản Việt Nam đưa ra văn bản chứng minh và

trao đổi các biện pháp quản lý chất lượng mặt hàng này.

Vụ Thị trường Châu Á – Thái Bình Dương, Bộ Công Thương trân trọng thông báo để các doanh nghiệp xuất khẩu chè Việt Nam nắm tình hình, chủ động, khẩn trương có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ chất lượng các sản phẩm xuất khẩu đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn của Đài Loan và đối tác nhập khẩu, tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu chè sang thị trường Đài Loan và uy tín của các doanh nghiệp Việt Nam.

(Theo Vụ Thị trường châu Á - TBD)

TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

Sản phẩm công nghiệp



Ngày 9/3/2015, Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp (TISI), Bộ Công nghiệp Thái Lan có thông báo G/TBT/N/THA/451 về Việc nhập khẩu các sản phẩm công nghiệp phải phù hợp với Tiêu chuẩn của TISI theo Nghị định Hoàng gia. TISI đã ban hành quy định yêu cầu các sản phẩm công nghiệp mà nhà sản xuất nhập khẩu vào để bán (các sản phẩm này theo như Nghị định hoàng gia là đã phù hợp với tiêu

chuẩn) sẽ phải nộp đơn đăng ký xin cấp phép trước khi nhập khẩu, ngoại trừ đó là sản phẩm mẫu đã qua thử nghiệm trước khi cấp phép. Mục đích của Tiêu chuẩn này là bảo vệ người tiêu dùng.

Đồ chơi trẻ em

Ngày 5/3/2015, Tổ chức Tiêu chuẩn hóa và Chất lượng Ai Cập có thông báo G/TBT/N/ EGY/70 về Nghị định Bộ trưởng số 134/2014 quy định Tiêu chuẩn Ai Cập ES 7093/2014 “Các yêu cầu thiết yếu đối với an toàn đồ chơi trẻ em”. Theo quy định đề ra trong Nghị định, các nhà sản xuất và nhập khẩu phải đảm bảo các sản phẩm tuân theo ES 7093/2014. Tiêu chuẩn này đưa ra các yêu cầu thiết yếu đối với an toàn đồ chơi trẻ em (các đặc tính cơ học và vật lý, đặc tính hóa học và bất lửa, vệ sinh, đặc tính điện và tính phóng xạ).

Mục đích của Nghị định này là đưa ra các yêu cầu an toàn đối với đồ chơi trẻ em.

(TH)

MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO TRONG THÁNG 03/2015

1. Các thông báo (TB) của Albania:

- TB: G/TBT/N/ALB/68

Nội dung (ND): Chế phẩm Bioxit - Bảo vệ môi trường;

- TB: G/TBT/N/ALB/69

Kinh doanh giống khoai tây - Tiêu chuẩn thực phẩm;

- TB: G/TBT/N/ALB/70

ND: Giống củ cải;

2. Tin TB của United Arab Emirates;

- TB: G/TBT/N/ARE/255 và G/TBT/N/ARE/256

ND: Tiêu chuẩn thực phẩm;

3. TB của Brazil

- TB: G/TBT/N/BRA/312/Add.6

ND: 4011- Lốp bơm hơi cao su;

- TB: G/TBT/N/BRA/474/Add.3

ND: 8715- Xe nôi trẻ em và phụ kiện;

- TB: G/TBT/N/BRA/561/Add.2

ND: 8541- Điốt, bóng bán dẫn và các thiết bị bán dẫn tương tự; các thiết bị bán dẫn cảm quang, tế bào quang điện; điốt phát sáng;

- TB: G/TBT/N/BRA/583/Add.1

ND: 401519--- Khác;

- TB: G/TBT/N/BRA/624

ND: Vỏ thân xe cho phương tiện đường bộ (HS: 8707);

- TB: G/TBT/N/BRA/625

ND: Sản phẩm vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm và nước hoa - Ghi nhãn;

- TB: G/TBT/N/BRA/626

ND: Thiết bị y tế phát ra bức xạ ion hóa trong dịch vụ y tế;

- TB: G/TBT/N/BRA/627

ND: Dịch vụ chẩn đoán hình ảnh;

- TB: G/TBT/N/BRA/628

ND: Thuốc lá và nguyên liệu thay thế thuốc lá đã chế biến - Ghi nhãn;

- TB: G/TBT/N/BRA/629

ND: Dược phẩm - Sức khỏe cộng đồng;

- TB: G/TBT/N/BRA/630
ND: Sản phẩm công nghiệp gây dị ứng có nguồn gốc sinh học;
- 4. *TB của Canada*
 - TB: G/TBT/N/CAN/433/Rev.1
ND: Các sản phẩm thuốc lá (ICS: 65.160)
 - TB: G/TBT/N/CAN/440
ND: Thông tin liên lạc (ICS: 33.060)
- 5. *TB của Switzerland*
 - TB: G/TBT/N/CHE/185
ND: Thang máy;
 - TB: G/TBT/N/CHE/186
ND: Bồn áp dụng đơn giản;
 - TB: G/TBT/N/CHE/187
ND: Thiết bị áp suất;
 - TB: G/TBT/N/CHE/188
ND: Thiết bị điện áp thấp;
 - TB: G/TBT/N/CHE/189
ND: Trang thiết bị và hệ thống bảo sử dụng trong môi trường dễ cháy nổ;
 - TB: G/TBT/N/CHE/190
ND: Thiết bị điện;
 - TB: G/TBT/N/CHE/191
ND: Thiết bị đo lường;
 - TB: G/TBT/N/CHE/192
ND: Dụng cụ cân không tự động;
 - TB: G/TBT/N/CHE/193
ND: Chất nổ;
 - TB: G/TBT/N/CHE/194
ND: Thiết bị viễn thông;
- 6. *TB của Chile*
 - TB: G/TBT/N/CHL/298
ND: Bảo vệ môi trường;
- 7. *TB của China*
 - TB: G/TBT/N/CHN/1071

- ND: Pháo hoa và pháo nổ (HS Code: 36041000);
- TB: G/TBT/N/CHN/1074
ND: Pháo hoa và pháo nổ (HS Code: 36041000) - Ghi nhãn;
- TB: G/TBT/N/CHN/1075
ND: 8428 Thiết bị nâng hạ, vận chuyển, xếp dỡ máy móc khác (ví dụ, thang máy, thang cuốn, băng tải, xe chạy cáp treo);
- TB: G/TBT/N/CHN/1076
ND: Máy cắt, máy mài (ICS: 25.140.20);
- TB: G/TBT/N/COL/199/Add.1
ND: 732111--- Sử dụng gas hoặc các loại nhiên liệu khác hoặc cả hai, 841911--- máy nước nóng tức thời sử dụng gas, 841919--- các loại khác;
- TB: G/TBT/N/CRI/9/Add.2
ND: 252390-- Các loại xi măng chịu nước khác;
- TB: G/TBT/N/DOM/221
ND: Đo lường;
- TB: G/TBT/N/ECU/184/Add.2
ND: 841911--- Máy nước nóng tức thời sử dụng gas và các loại khác;
- TB: G/TBT/N/ECU/248/Add.2
ND: Dụng cụ và thiết bị khác;
- TB: G/TBT/N/ECU/249/Add.2
ND: 851440-- thiết bị khác cho xử lý nhiệt vật liệu bằng cảm ứng điện hoặc tổn hao điện môi, 851660- lò; bếp, tấm đun, vòng đun sôi, ..
- TB: G/TBT/N/ECU/27/Add.5
ND: vít và bu lông khác, có hoặc không có đai ốc hoặc vòng đệm.

Tổng hợp TBT VN

**TCĐLCL VÀ DOANH
NGHIỆP**

**CÁC CHỨNG NHẬN HỢP
CHUẨN, HỢP QUY – CƠ HỘI VÀ
THÁCH THỨC CHO DOANH
NGHIỆP**

Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (TC&QCKT) đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007. Luật đã đưa ra nhiều hoạt động mới trong lĩnh vực TC&QCKT theo thông lệ Quốc tế, trong đó đáng chú ý là các hoạt động chứng nhận hợp chuẩn và chứng nhận hợp quy.

Chứng nhận là một thủ tục mà bên thứ ba áp dụng để đảm bảo rằng một đối tượng nào đó phù hợp với các yêu cầu quy định. Bên thứ ba là một tổ chức độc lập với người cung cấp và khách hàng được gọi là "tổ chức chứng nhận". Theo Luật TC&QCKT Việt Nam xác định có hai hình thức chứng nhận là:

- Chứng nhận hợp chuẩn (CNHC) là việc xác nhận đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng. CNHC về nguyên tắc là hoạt động tự nguyện, tuy nhiên trong một số trường hợp theo yêu cầu của khách hàng thì nó trở thành bắt buộc.

- Chứng nhận hợp quy (CNHQ) là việc xác nhận đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật phù

hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. CNHQ được thực hiện một cách bắt buộc.

Đối tượng để chứng nhận có thể là sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường theo những tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, khu vực và cả tiêu chuẩn nước ngoài hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN), quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP) quy định. Những đối tượng quy định trong QCKT thường liên quan đến an toàn, sức khỏe, môi trường mang tính bắt buộc áp dụng, nếu các DN muốn hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc những đối tượng quy định này.

Để thực hiện việc CNHC, CNHQ các DN phải trải qua quá trình đánh giá sự phù hợp. Đánh giá sự phù hợp là việc xác định đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật phù hợp với đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý quy định trong tiêu chuẩn tương ứng và QCKT tương ứng.

Đánh giá sự phù hợp bao gồm hoạt động thử nghiệm, hiệu chuẩn, giám định, chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, công nhận năng lực của phòng thử nghiệm, phòng hiệu chuẩn, tổ chức chứng nhận sự phù hợp, tổ chức giám định.

Việc đánh giá sự phù hợp được thực hiện theo một trong các phương thức sau đây:

a) Phương thức 1: thử nghiệm mẫu điển hình;

b) Phương thức 2: thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp đánh giá quá trình sản xuất, giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy trên thị trường;

c) Phương thức 3: thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất;

d) Phương thức 4: thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất và trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất;

đ) Phương thức 5: thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất;

e) Phương thức 6: đánh giá và giám sát hệ thống quản lý;

g) Phương thức 7: thử nghiệm, đánh giá lô sản phẩm, hàng hóa;

h) Phương thức 8: thử nghiệm, kiểm định toàn bộ sản phẩm, hàng hóa.

Đối với đánh giá hợp chuẩn, việc lựa chọn phương thức đánh giá nào là do tổ chức CNHC hoặc tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn (CBHC) quyết định nhưng phải thích hợp với đối tượng chứng nhận để đảm bảo độ tin cậy của kết quả đánh giá. Phương thức đánh giá hợp quy áp dụng cho

từng đối tượng cụ thể được quy định tại QCKT tương ứng.

Căn cứ kết quả đánh giá sự phù hợp, tổ chức chứng nhận sẽ cấp giấy CNHC hoặc CNHQ cho đối tượng đã được đánh giá và quyền sử dụng dấu hợp chuẩn hoặc dấu hợp quy trên sản phẩm, hàng hóa, bao gói của sản phẩm, hàng hóa, trong tài liệu về sản phẩm, hàng hóa đã được CNHC.

Để thực hiện Luật TC&QCKT, Chính phủ đã ban hành Nghị định 127/2007/NĐ-CP, ngày 01 tháng 8 năm 2007, quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật TC&QCKT. Trong đó, Nghị định quy định rõ phương thức và lộ trình để chuyển đổi toàn bộ các tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN), tiêu chuẩn ngành (TCN) đã ban hành trước đây thành tiêu chuẩn quốc gia và các TCVN, TCN, các quy định kỹ thuật, quy trình, quy phạm, quy chuẩn và tài liệu kỹ thuật bắt buộc áp dụng ban hành trước đây thành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

Trường hợp chuyển đổi thành tiêu chuẩn quốc gia có nội dung không sửa đổi phải xong trước 31/12/2008, nếu có sửa đổi, bổ sung thì thời hạn hoàn thành là trước 31/12/2010.

Thời hạn chuyển đổi thành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có nội dung không sửa đổi, bổ sung là 31/12/2008, nếu có sửa đổi, bổ sung là 31/12/2009.

Việc xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật phải dựa trên tiến bộ khoa học và công nghệ, kinh nghiệm

thực tiễn, nhu cầu hiện tại và xu hướng phát triển kinh tế - xã hội;

- Sử dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài làm cơ sở để xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, trừ trường hợp các tiêu chuẩn đó không phù hợp với đặc điểm về địa lý, khí hậu, kỹ thuật, công nghệ của Việt Nam hoặc ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia;

- Ưu tiên quy định các yêu cầu về tính năng sử dụng sản phẩm, hàng hóa; hạn chế quy định các yêu cầu mang tính mô tả hoặc thiết kế chi tiết;

- Bảo đảm tính thống nhất của hệ thống tiêu chuẩn và hệ thống quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam.

Hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mới ban hành sẽ là áp lực cho các DN trong việc tổ chức áp dụng và sẽ tạo ra những cơ hội và thách thức không nhỏ cho các DN.

Những cơ hội thông qua hoạt động CNHC, CNHQ là:

- Thông qua hoạt động đánh giá và chứng nhận sẽ giúp các DN không ngừng hoàn thiện về thiết bị công nghệ, quy trình sản xuất, về hệ thống quản lý chất lượng. Chất lượng SPDV sẽ luôn ổn định và nâng cao khi mà các DN phải duy trì liên tục sự phù hợp này theo yêu cầu của TC hoặc QCKT đã được sử dụng để đánh giá, chứng nhận.

- Giấy chứng nhận và dấu phù hợp là bằng chứng tin cậy cho khách hàng

và các đối tác liên quan khi mua và sử dụng những SPDV của DN, giúp DN gia tăng cơ hội cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Đáp ứng các yêu cầu quy định của pháp luật và có cơ hội để vượt qua rào cản kỹ thuật trong thương mại của nhiều thị trường trên thế giới, tiến tới thực hiện các thỏa thuận về thừa nhận song phương và đa phương.

Những thách thức, khó khăn cho các DN:

- Đối với CNHQ là yêu cầu bắt buộc nếu DN muốn hoạt động SX-KD thuộc những đối tượng nằm trong quy định của QCKT, như vậy những DN không đủ năng lực áp dụng các QCKT tương ứng sẽ không được tiếp tục SX - KD đây thực sự là thách thức.

- Việt Nam là thành viên của WTO, do vậy việc tuân thủ Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) để từng bước nâng cao chất lượng của tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực là yêu cầu cấp thiết. Hay nói cách khác là tiêu chuẩn quốc gia tương đương với tiêu chuẩn quốc tế. Như vậy việc áp dụng những tiêu chuẩn này để được CNHC sẽ là khó khăn khi mà trình độ thiết bị, công nghệ của nhiều DN còn thấp; kinh nghiệm và năng lực quản lý nói chung và quản lý chất lượng nói riêng còn nhiều bất cập; chất lượng SPDV còn thấp và thường không ổn định.

Theo dostbinhdingh.org.vn

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI, HÀNG GIẢ

Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 quốc gia) chỉ đạo Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng chuyên mục Chống buôn lậu gian lận thương mại và hàng giả, có thời gian, thời lượng phù hợp, phát sóng định kỳ trên VTV1, đảm bảo tạo chuyển biến tích cực trong công tác tuyên truyền.



Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chỉ đạo các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp phối hợp tốt với Cơ quan Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức xã hội, đoàn thể, các cơ quan báo chí để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân; lên án các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả; nêu gương người tốt, việc tốt.

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia phối hợp với Văn

phòng Chính phủ khẩn trương hoàn thiện, trình Trưởng Ban phương án xây dựng trang tin điện tử của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có kết nối với các Bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; công bố đường dây nóng, hộp thư của Ban Chỉ đạo để tiếp nhận thông tin người dân phản ánh, tố giác các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại.

Bên cạnh đó, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp cần có biện pháp quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hiệu quả, bên cạnh việc đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phải coi trọng việc rèn luyện về phẩm chất, đạo đức lối sống, thiết lập nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính. Thực hiện việc luân chuyển cán bộ, công chức theo đúng quy định, đặc biệt là tại các vị trí “nhạy cảm”, để phát sinh tiêu cực, tham nhũng.

Phó Thủ tướng chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ tăng cường quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, đề xuất giải pháp ngăn chặn hiệu quả nạn hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Các lực lượng chức năng: Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Công an, Hải quan, Thuế, Quản lý thị trường chủ động tăng cường công tác phối

hợp, trao đổi nghiệp vụ, chia sẻ thông tin để nắm chắc địa bàn, đối tượng, nhất là địa bàn trọng điểm, đối tượng chủ mưu, triệt phá tận gốc các đường dây buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, kinh doanh hàng lậu, hàng cấm; phát hiện những cán bộ, công chức có dấu hiệu bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác để có biện pháp xử lý nghiêm, kịp thời.

Phó Thủ tướng chỉ đạo cơ quan Điều tra các cấp đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý những vụ án buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả lớn, được dư luận quan tâm (vụ buôn lậu đường ở An Giang, xăng dầu ở Kiên Giang...) để tuyên truyền kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Quý I/2015, các Bộ, ngành và địa phương đã tích cực triển khai công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và đạt được kết quả tích cực, xử lý gần 48 nghìn vụ vi phạm, nộp ngân sách gần 3 nghìn tỷ đồng, khởi tố 351 vụ với 427 đối tượng liên quan.

Tuy nhiên, công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả vẫn chưa tạo được chuyển biến căn bản, tình trạng buôn lậu xăng dầu, thuốc lá, hàng tiêu dùng, vận chuyển trái phép hàng cấm (ma túy, gà voi, pháo nổ...) chưa có biện pháp ngăn chặn, xử lý hiệu quả; gian lận về giá,

chủng loại hàng hóa nhập khẩu để trốn thuế còn xảy ra nhiều; bất cập, sơ hở trong chính sách tạm nhập tái xuất, gửi kho ngoại quan chậm được khắc phục, đổi mới...

Theo Chinhphu.vn

VÌ SAO HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI VẪN “SỐNG KHỎE”?

Thủ đoạn làm giả tinh vi, chính sách còn nhiều kẽ hở, lực lượng chức năng chưa tìm được “tiếng nói chung”, doanh nghiệp chỉ lo sản xuất, tiêu thụ nhưng không “mặn mà” với việc bảo vệ quyền lợi của mình...là những cơ sở để hàng giả, hàng nhái vẫn “sống khỏe”.

“Thế kỷ 21 là thế kỷ của tội phạm hàng giả, hàng nhái”!

Đó là dẫn chứng từ một số ý kiến mà ông Lê Thế Bảo, Chủ tịch Hiệp hội Chông hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam (VATAP) trình bày tại Hội thảo hàng giả, hàng nhái và quyền lợi người tiêu dùng vừa diễn ra tại TP.HCM. Nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng hàng giả, hàng nhái vẫn “sống khỏe” được “mỏ xẻ”, đồng thời các biện pháp khắc phục hạn chế cũng được một số ban ngành đưa ra. Tuy nhiên, một câu hỏi đặt ra là liệu các giải pháp ấy có mang lại hiệu quả?

Trước vấn đề này ông Lê Thế Bảo nhìn nhận, có thể nói hàng giả, hàng nhái là vấn nạn của tất cả mọi quốc gia trên thế giới và ngày một gia tăng. Qua đó cho thấy nạn hàng giả, hàng

nhái ngày càng nghiêm trọng mà như một số ý kiến đánh giá rằng “thế kỷ 21 là thế kỷ của tội phạm hàng giả, hàng nhái”.

“Ở Việt Nam, nạn hàng giả, hàng nhái cũng rất phổ biến, cả ở thành thị và nông thôn. Mặt hàng làm giả, làm nhái cũng hầu như phủ khắp tất cả các loại sản phẩm từ bình dân đến cao cấp; từ những mặt hàng tiêu dùng như mỹ phẩm, quần áo, giày dép, hàng điện tử, nội thất... đến những mặt hàng ăn uống, chăm sóc sức khỏe như thuốc, bánh kẹo, rượu bia...; thậm chí giống cây trồng, phân bón, hộ chiếu, con dấu... cũng bị làm giả. Hiện nay tốc độ làm giả rất nhanh, trước đây, một sản phẩm bị làm giả thường phải mất 6-7 tháng, thì hiện nay thời gian làm giả chỉ mất khoảng 1 tháng, kỹ thuật, thủ thuật làm giả cũng ngày càng tinh vi; làm giả không chỉ ở trong nước mà còn đặt hàng ở nước ngoài rồi chuyển về Việt Nam tiêu thụ” – Ông Bảo đánh giá.

Ông Huỳnh Văn Minh, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp TP.HCM đánh giá, hàng giả, hàng nhái là vấn đề nan giải của toàn xã hội, nó ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, là kẻ thù của doanh nghiệp. Đáng báo động là việc người tiêu dùng bị lừa, thậm chí nhiều trường hợp còn “tiền mất tật mạng”, ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người.

Ông Minh cho biết thêm, hiện nay thực trạng xâm phạm về quyền sở hữu

công nghiệp xảy ra với mọi loại hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là hàng hóa đã qua đăng ký, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền. Không chỉ bán hàng giả, những kẻ lừa đảo còn lấy danh danh Công ty, địa chỉ, điện thoại chăm sóc khách hàng, làm giả con dấu và thực hiện hàng loạt chương trình khuyến mãi “ảo” để dụ dỗ người dân vào tròng.

Theo số liệu thống kê của Chi cục Quản lý thị trường (QLTT) TP.HCM, trong tháng 4/2015 đơn vị này đã phát hiện 41 vụ vi phạm, thu giữ gần 30.000 sản phẩm đối với mặt hàng mỹ phẩm có xuất xứ Trung Quốc, Đài Loan, Mỹ, Nhật, Pháp. Những sản phẩm này không có hóa đơn chứng từ, bày bán tại các cửa hàng trên phố và sạp mỹ phẩm ở các trung tâm thương mại. Đồng thời, lực lượng QLTT đã xử phạt vi phạm hành chính 480 vụ, thu nộp ngân sách trên 5,1 tỉ đồng, tăng hơn 136% so với tháng trước.

Giải pháp nào đẩy lùi được nạn hàng giả, hàng nhái?

Chủ tịch Hiệp hội DN TP.HCM thẳng thắn nhìn nhận, ngoài nguyên nhân chính khiến hàng giả, hàng nhái lộng hành là do những người làm ăn bất chính, háms lợi thì còn do chính các DN, người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước.

Cụ thể, các DN có sản phẩm bị làm giả, làm nhái đã không công bố do sợ ảnh hưởng đến uy tín sản phẩm, sợ người tiêu dùng hoang mang, sợ các

đối tượng làm giả sau khi biết được sẽ làm giả, nhái tinh vi hơn. Người tiêu dùng vẫn còn mang tâm lý ham của rẻ hoặc tin vào những lời quảng cáo “có cánh”, không tìm hiểu xuất xứ sản phẩm..

Đối với cơ quan quản lý nhà nước, tuy đã có luật sở hữu trí tuệ nhưng việc hướng dẫn, thi hành còn quá chậm, thiếu đồng bộ, chậm đi vào đời sống. Việc xử phạt vi phạm còn quá nhẹ, chưa đủ răn đe, trong khi lợi nhuận thu được từ việc làm hàng giả hàng nhái rất lớn nhưng số tiền phạt thì quá nhỏ.

Từ những hạn chế trên, nhằm đẩy lùi nạn hàng giả, hàng nhái, Chủ tịch Hội DN TP.HCM kiến nghị, cần có biện pháp chế tài thật nặng với đối tượng vi phạm, quy định kiểm soát các thông tin quảng cáo trên các phương tiện truyền thông phải được siết chặt...

Ông Lê Thế Bảo, Chủ tịch Hiệp hội Chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam cho rằng: “DN phải đóng vai trò là lực đẩy, chủ động phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc phát hiện hàng giả, hàng nhái của chính các DN trên thị trường, cũng như hỗ trợ thông tin nhận biết, phân biệt hàng giả, hàng nhái cho người tiêu dùng, các lực lượng thực thi, để công cuộc chống hàng giả, hàng nhái không chỉ của riêng các cơ quan chức năng mà là sự chung sức của DN và người tiêu dùng...”

“Để ngăn chặn nạn hàng giả, hàng nhái trước hết cần nâng cao nhận thức của cộng đồng, người tiêu dùng về tác hại của việc sử dụng hàng giả, hàng nhái. Khi người tiêu dùng quan tâm hơn đến việc tìm đến những đại lý phân phối chính thức hay tìm hiểu kỹ về sản phẩm khi mua sắm sẽ góp phần thu hẹp “đất sống” của những cá nhân, tổ chức sản xuất hàng giả, hàng nhái. Hiện nay, chúng ta có 35 Nghị định liên quan đến hàng giả, hàng nhái và chất lượng sản phẩm; 7 cơ quan thực thi về chống hàng giả, hàng xâm phạm sở hữu trí tuệ,... Bởi vậy, các cơ quan thực thi cần nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc phối hợp chống lại nạn hàng giả, hàng nhái” – Ông Bảo chia sẻ.

Theo Dân trí

LỄ PHÁT ĐỘNG GTCLQG NĂM 2015 VÀ KHEN THƯỞNG CÁC DN ĐẠT GTCLQG NĂM 2014

Ngày 10 tháng 03 năm 2015 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 332/QĐ-TTg về việc tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) năm 2014 cho 65 Doanh nghiệp (DN), trong đó tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có 02 DN đạt giải đó là công ty TNHH Một thành viên Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam và công ty CP Cao su Thống Nhất.

Nhằm tôn vinh các DN đạt giải và tạo dựng các điển hình cho hoạt động nâng suất chất lượng, Sở Khoa học và

Công nghệ tổ chức Lễ phát động GTCLQG năm 2015 và khen thưởng các DN đạt GTCLQG năm 2014 tại hội trường Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng vào ngày 23/4/2015.



Tham dự buổi Lễ có ông Mai Thanh Quang – Giám đốc Sở KH&CN, lãnh đạo Chi cục TĐLCL, đại diện của 02 DN đạt giải và gần 50 đại biểu đến từ các DN trong tỉnh.

Theo báo cáo, từ năm 2012 đến năm 2014, toàn tỉnh có 11 lượt DN đạt GTCLQG, bao gồm 01 Giải nhì chất lượng Châu Á Thái Bình Dương, 03 giải vàng chất lượng quốc gia và 07 giải bạc chất lượng quốc gia. Các DN đạt GTCLQG đã được Bộ Khoa học và Công nghệ trao cúp vinh dự tại Lễ trao giải tại Hà Nội. Về phía địa phương, nhằm tôn vinh các doanh nghiệp đạt giải, tạo điều kiện cho hoạt động GTCLQG ngày càng được các doanh nghiệp tham gia nhiều hơn, Sở KH&CN đã hỗ trợ cho DN đạt giải theo quy định tại Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của UBND tỉnh về việc Ban hành Chương trình “Khoa học và Công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm,

hàng hóa tinh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2014-2020”:

+ DN đạt Giải vàng Chất lượng Quốc gia: 50 triệu đồng/lần/DN.

+ DN đạt Giải bạc Chất lượng Quốc gia: 30 triệu đồng/lần/ DN.

Tại buổi lễ, ông Thái Hồng Cương – Tổng GD Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam đã có bài phát biểu chia sẻ những kết quả đạt được khi DN tham gia GTCLQG. Theo ông, GTCLQG đã giúp DN tự “soi mình” để ngày càng hoàn thiện các quy trình, tiêu chuẩn quản lý, góp phần hữu hiệu nâng cao khả năng cạnh tranh của DN.

Với kết quả đạt được trong những năm qua, Ông Mai Thanh Quang – GD Sở KH&CN đã phát động, khuyến khích các DN trên địa bàn tỉnh quan tâm, tham gia GTCLQG nhằm nâng cao vị thế của DN và đẩy mạnh phong trào năng suất chất lượng của tỉnh nhà.

Theo Chi Cục

CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP: MANG ĐẾN NHỮNG LỢI ÍCH THIẾT THỰC

BR-VT đang tích cực thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ (KH&CN) hỗ trợ doanh nghiệp (DN) nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2014-2020, bước đầu đã mang đến những kết quả tích cực, đáng ghi nhận và thu hút được DN tham gia.

Trong quý I-2015, từ chương trình nói trên, Công ty TNHH Thiên Phúc (huyện Đất Đỏ) hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi heo đã được UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ 182 triệu đồng để xây dựng hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi; Công TNHH Quốc tế Troy đóng trên địa bàn KCN Đông Xuyên (TP. Vũng Tàu) hoạt động trong lĩnh vực xây dựng nhà, công trình kỹ thuật dân dụng cũng được UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ 437,5 triệu đồng.



(Công TNHH Quốc tế Troy)

Mới đây, Sở KH&CN cũng vừa thông qua đề án “Xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 70m³/ngày đêm tại Công ty TNHH Đông Lâm” (huyện Long Điền) với mức hỗ trợ 300 triệu đồng. Từ nguồn hỗ trợ nói trên, Công ty TNHH Đông Lâm đã chủ động vốn đầu tư xây dựng mới hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường, giảm thiểu tối đa ô nhiễm trong quá trình sản xuất, chế biến.

Trên đây là 3 trong những công ty được thụ hưởng chính sách hỗ trợ bởi chương trình KH&CN hỗ trợ DN nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hoá với mức kinh phí hỗ trợ khá cao. Chương trình với nhiều nội dung hỗ trợ phong phú, đa dạng

với mức kinh phí hỗ trợ lớn, đặc biệt là các nội dung hỗ trợ sản xuất sạch hơn, xử lý giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hỗ trợ đổi mới công nghệ, thiết bị, mức hỗ trợ có thể lên tới 500 triệu đồng.

Ông Mai Thanh Quang, Giám đốc Sở KH&CN cho biết: “Chương trình KH&CN hỗ trợ DN nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2014-2020 là kết quả từ việc sát nhập Dự án Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của BR-VT giai đoạn 2012-2015 với Chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2014-2015. Sau 1 năm thực hiện, chương trình với nhiều nội dung hỗ trợ phong phú, mức hỗ trợ lớn đã giúp ích rất nhiều cho doanh nghiệp trong việc thay đổi công nghệ, cải thiện quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Cũng theo ông Quang, nhờ hiệu quả thấy rõ nên chương trình ngày càng thu hút DN đăng ký tham gia. Năm 2013, có 42 DN đăng ký, 20 DN được xét hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 1,145 tỷ đồng. Năm 2014, có 85 DN đăng ký và 53 DN được hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 4,908 tỷ đồng.

Ngoài ra, Sở KH-CN còn hỗ trợ cho DN thông qua công tác tổ chức đào tạo, tập huấn các kiến thức về năng suất chất lượng, ứng dụng tiến bộ KH-CN (năm 2014 đã tổ chức 7 lớp đào tạo, tập huấn với hơn 500 lượt đại diện DN).

Có thể thấy rằng, các chương trình KH&CN từ trước đến nay đã góp phần giải quyết rất nhiều khó khăn cho doanh nghiệp. Tính từ khi triển khai chương trình (năm 2001) đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 14,7 tỷ đồng cho 235 lượt DN.

Mặc dù vậy, con số trên là còn quá ít so với số lượng DN có nhu cầu được hỗ trợ. Để chính sách hỗ trợ đến với nhiều DN hơn nữa, việc tuyên truyền, quảng bá, kết nối các DN, các cơ quan chức năng nắm giữ một vai trò quan trọng trong bối cảnh hiện nay.

(Theo baobariavungtau)

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ VÀ HỦY BỎ TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

*** Quyết định hủy bỏ Tiêu chuẩn:**

Quyết định số 3785/QĐ-BKHCN ban hành ngày 31/12/2014 về việc hủy bỏ các Tiêu chuẩn Quốc gia (TCQG) sau đây:

1. TCVN 5699-2-4:2005 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự. An toàn. Phần 2-4: Yêu cầu cụ thể đối với máy vắt li tâm.

2. TCVN 5699-2-5:2005 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự - An toàn - Phần 2-5: Yêu cầu cụ thể đối với máy rửa bát.

Quyết định số 594/QĐ-BKHCN ban hành ngày 31/03/2015 về việc hủy bỏ các TCQG sau đây:

1. TCVN 7590-2-3:2007 Bộ điều khiển bóng đèn. Phần 2-3: Yêu cầu cụ thể đối với balát điện tử được cấp điện từ nguồn xoay chiều dùng cho bóng đèn huỳnh quang.

2. TCVN 7896:2008 Bóng đèn huỳnh quang compact. Hiệu suất năng lượng.

*** Quyết định công bố Tiêu chuẩn**

Quyết định số 595/QĐ-BKHCN ban hành ngày 31/03/2015 về việc công bố các TCQG sau đây:

1. TCVN 10485:2015 Mô đun LED dùng cho chiếu sáng thông dụng. Yêu cầu về tính năng.

2. TCVN 7590-2-3:2015 Bộ điều khiển bóng đèn. Phần 2-3: Yêu cầu cụ thể đối với bộ điều khiển điện tử được cấp điện từ nguồn xoay chiều dùng cho bóng đèn huỳnh quang.

3. TCVN 7896:2015 Bóng đèn huỳnh quang compact. Hiệu suất năng lượng.

Quyết định số 746/QĐ-BKHCN ban hành ngày 15/04/2015 công bố TCQG - TCVN IV:2015 Bộ TCQG về thuốc.

Quyết định số 748/QĐ-BKHCN ban hành ngày 15/04/2015 công bố các TCQG:

1. TCVN 6017:2015 Xi măng – Phương pháp xác định thời gian đông kết và độ ổn định thể tích.

2. TCVN 6820:2015 Xi măng pooc lăng chứa bari – PP phân tích hóa học.

3. TCVN 10653:2015 Xi măng – Phương pháp xác định độ đông cứng sớm bằng dụng cụ Vicat.

4. TCVN 10654:2015 Chất tạo bọt cho bê tông bọt – Phương pháp thử.

5. TCVN 10655:2015 Chất tạo bọt cho bê tông bọt – Yêu cầu kỹ thuật.

Quyết định số 3786/QĐ-BKHCN ban hành ngày 31/12/2014 về việc công bố các TCOG sau đây:

1. TCVN 5699-2-4:2014 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự. An toàn. Phần 2-4: Yêu cầu cụ thể đối với máy vắt ly tâm.

2. TCVN 5699-2-5:2014 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự - An toàn - Phần 2-5: Yêu cầu cụ thể đối với máy rửa bát.

3. TCVN 5699-2-31:2014 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự - An toàn - Phần 2-31: Yêu cầu cụ thể đối với máy hút mùi và máy hút khói nấu nướng khác.

4. TCVN 5699-2-68:2014 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự. An toàn. Phần 2-68: Yêu cầu cụ thể đối với máy giặt thảm kiểu phun hút dùng cho mục đích thương mại.

5. TCVN 5699-2-105:2014 Thiết bị điện gia dụng và thiết bị điện tương tự - An toàn - Phần 2-105: Yêu cầu cụ thể đối với buồng tắm đa chức năng có vòi hoa sen.

Theo portal.tcvn.vn

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP QUY

Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Nộp hồ sơ Công bố hợp quy tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh BR-VT.

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì thu phí, lệ phí và viết giấy biên nhận giao cho tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp).

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ theo quy định.

Bước 3. Xử lý hồ sơ Công bố hợp quy:

- Đối với hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân. Sau thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ không được bổ sung đầy đủ theo quy định, cơ quan có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan ban hành thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không hợp lệ, cơ quan thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

Bước 4. Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/. Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh (bên thứ nhất), hồ sơ công bố hợp quy gồm:

- Bản công bố hợp quy (theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012);

- Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp quy (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật);

- Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy chưa được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP...), thì hồ sơ công bố hợp quy của tổ

chức, cá nhân phải có quy trình sản xuất kèm theo kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng, áp dụng (theo Mẫu 1. KHKSCS quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012) và kế hoạch giám sát hệ thống quản lý;

- Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP...), thì hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân phải có bản sao y bản chính giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý còn hiệu lực;

- Bản sao y bản chính Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức thử nghiệm đã đăng ký;

- Báo cáo đánh giá hợp quy (theo Mẫu 5. BCĐG quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012) kèm theo mẫu dấu hợp quy và các tài liệu có liên quan.

2/. Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận được chỉ định (bên thứ ba), hồ sơ công bố hợp quy gồm:

- Bản công bố hợp quy (theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012);

- Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh

doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp quy (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật);

- Bản sao y bản chính giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp kèm theo mẫu dấu hợp quy của tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

Thời hạn giải quyết: 05 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (số 379 Hà Huy Tập, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa).

Các mẫu văn bản liên quan có thể tải về tại địa chỉ <http://chicuctdc.baria-vungtau.gov.vn/>.

Theo Chi Cục

QUY CHUẨN QUỐC GIA VỀ ĐIỀU KIỆN NUÔI THỦY SẢN

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa ban hành Thông tư số 16/2015/TT-BNNPTNT quy định quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về điều kiện nuôi thủy sản. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 10/10/2015, nội dung cụ thể như sau:



Theo đó, vị trí đặt lồng, bè phải nằm trong vùng quy hoạch để phát triển nuôi trồng thủy sản hoặc phải được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền, không bị ảnh hưởng của các nguồn gây ô nhiễm.

Lồng, bè nuôi phải được vệ sinh, khử trùng trước và sau khi nuôi theo quy trình kỹ thuật với từng đối tượng thủy sản.

Quy định về cá giống, Thông tư nêu rõ, cá giống có nguồn gốc rõ ràng, phải được mua từ các cơ sở có kiểm soát chất lượng cá bố mẹ, cá giống và quá trình sản xuất giống. Cá giống phải khỏe mạnh, được cơ quan có thẩm quyền kiểm dịch.

Đối với thức ăn để nuôi cá, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định, phải sử dụng thức ăn công nghiệp được phép lưu hành tại Việt Nam. Thức ăn tự chế biến phải có đủ thành phần dinh dưỡng, không chứa kháng sinh, hóa chất cấm sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

Việc thu hoạch cá phải tuân thủ quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc theo hướng dẫn của nhà sản xuất về thời gian ngừng sử dụng thuốc, hóa chất trước khi thu hoạch cá.

Cơ sở phải chấp hành thông báo dừng thu hoạch của cơ quan kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm trong trường hợp các chỉ tiêu vi sinh, hóa học trong sản phẩm vượt quá giới hạn cho phép. Thông tư có hiệu lực thi hành từ 10/10/2015.

Theo Báo Điện tử Chính phủ

TIN HOẠT ĐỘNG

1. TIN THẾ GIỚI

➤ **ASEAN chung tay nâng cao nhận thức về bảo vệ người tiêu dùng**

Tại Hội thảo lần thứ 2 về Xây dựng các mô hình nâng cao nhận thức về bảo vệ người tiêu dùng, các nước thành viên ASEAN đã thảo luận về các thông lệ quốc tế và các mô hình thực hành tốt (good practices) nhằm xây dựng chiến dịch nâng cao nhận thức về bảo vệ người tiêu dùng. Hội thảo được tổ chức vào ngày 08 và 09 tháng 4 năm 2015 tại Ban Thư ký ASEAN với mục tiêu trang bị cho các nước ASEAN những công cụ để xây dựng các chương trình vận động một cách hiệu quả, giúp người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình.

Hội thảo mang tính tương tác cao, bắt đầu bằng việc xác định những khó khăn trong việc xây dựng các chương trình vận động. Một trong những thách thức là sự thiếu hiểu biết về xu hướng và hành vi của người tiêu dùng,

cũng như hạn chế về nguồn lực. Các đại biểu dự Hội thảo có cơ hội được tham gia một bài tập thực hành, gồm 4 bước: Lên kế hoạch, Phát triển, Thực thi và Đánh giá. Các đại biểu được yêu cầu xây dựng một chiến dịch nâng cao nhận thức liên quan đến 5 lĩnh vực ưu tiên: Viễn thông, Vay tiêu dùng, An toàn thực phẩm và thực phẩm bảo đảm chất lượng, Mua hàng trực tuyến, Phẩm phẩm và sản phẩm không an toàn.

Theo moit.gov.vn

➤ **“Hỏi đáp về các quy định nhập khẩu vào thị trường Úc”**

Nhằm cung cấp thông tin đầy đủ cho các doanh nghiệp, tiếp theo cuốn sách “Hướng dẫn xuất khẩu vào thị trường Úc” xuất bản năm 2014, Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney đã phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Úc xuất bản cuốn sách “Hỏi đáp về các quy định nhập khẩu vào thị trường Úc”.

Hơn 40 năm kể từ khi Việt Nam và Úc chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao và đặc biệt kể từ tháng 9/2009 khi hai nước thiết lập quan hệ đối tác toàn diện, trao đổi hàng hóa hai chiều giữa Việt Nam và Úc liên tục tăng trưởng với tốc độ cao. Kim ngạch hai chiều năm 2014 đã cán mốc 6 tỷ USD, tăng 18,8% so với năm 2013; trong đó Việt Nam xuất khẩu 3,99 tỷ USD và nhập khẩu 2,06 tỷ USD. Việt Nam tiếp tục xuất siêu 1,93 tỷ USD sang Úc.

Hiện nay, hai nước đã trở thành những đối tác thương mại quan trọng của nhau. Trong khi Úc là bạn hàng xuất khẩu đứng thứ 8 và bạn hàng nhập khẩu đứng thứ 12 của Việt Nam thì theo chiều ngược lại Việt Nam là bạn hàng đứng thứ 14 của Úc cả về nhập khẩu và xuất khẩu.

Mặc dù thị trường Úc là thị trường tương đối mở do không áp dụng hạn ngạch nhập khẩu và theo Hiệp định Khu vực thương mại tự do ASEAN – Úc – New Zealand, khoảng 96% thuế quan của Úc được loại bỏ vào năm 2010, phần còn lại sẽ được thực hiện nốt vào năm 2020 đối với hàng hoá nhập khẩu từ ASEAN (trong đó có Việt Nam), nhưng các doanh nghiệp Việt Nam vẫn gặp không ít khó khăn, thách thức do thiếu thông tin về thị trường như các quy định về nhập khẩu, quy định về kiểm dịch, cũng như các chế độ ưu đãi thuế quan...

Cuốn sách “Hỏi đáp về các quy định nhập khẩu vào thị trường Úc” sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam khai thác tối đa cơ hội xuất khẩu sang thị trường nhập khẩu đầy tiềm năng này, được thiết kế để đọc và tra cứu trên máy tính PC, MAC, đồng thời được tối ưu để đọc trên các thiết bị cầm tay. Để đọc và tải cuốn sách, vào địa chỉ dl.dropboxusercontent.com/u/5541112/ebook2/content.html

Thương vụ Việt Nam tại Úc

2. TIN TRONG NƯỚC

➤ Cấm lưu hành toàn quốc nhiều loại mỹ phẩm nhập khẩu

Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Bộ Y tế vừa có công văn chính thức về việc đình chỉ lưu hành và thu hồi phiếu Công bố đối với nhiều mặt hàng mỹ phẩm nhập khẩu trên thị trường hiện nay.

Cụ thể, Cục Quản lý Dược đã ra quyết định số 99/GĐ – QLD về việc đình chỉ lưu hành trên toàn quốc 4 sản phẩm mỹ phẩm của Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) E.ve Vina: Bộ sản phẩm Timeless EGF Power; Perfect Eyes Long Kinny Gel Pen Liner 01; Floria Brightening Foam Cleanser; Dibi Face Calm Perfection Absolute Comfort Cream. Bốn sản phẩm nêu trên do Công ty Cosmax, Inc Hàn Quốc sản xuất, Công ty TNHH E.ve Vina chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường.

Đồng thời, Cục Quản lý Dược cũng ra quyết định đình chỉ lưu hành toàn quốc 6 sản phẩm mỹ phẩm có công thức không đúng hồ sơ đã công bố của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Tóc Shine. Các sản phẩm bị đình chỉ lưu hành trên toàn quốc gồm: Sản phẩm Sarangsae Pop Genos Ample Treatment; Erba Classico Capeli Risseta; Erba Classico 3 Way Treatment; Anthocyanin Fixing Aqua; Sarangsae Free Hair Shaper Butter Shining Butter và Infanta Iron Straight Agent Basic. Các sản phẩm này do Công ty Sarangsae Cosmetics Co., Ltd

(Hàn Quốc) sản xuất, Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Tóc Shine chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường.

Trước đó, Cục cũng có công văn số 6414/QLD – MP về việc đình chỉ lưu hành 2 sản phẩm: Coreana luxury time recorery cream (có số phiếu tiếp nhận công bố 84907/14/ CBMP - QLD ngày 12/8/2014) và Lavida luxury time recorery eye cream (có số phiếu tiếp nhận công bố 91512/14/ CBMP - QLD ngày 8/4/2014). Các sản phẩm này do Công ty Coreana Cosmetic Co.Ltd (Hàn Quốc) sản xuất và được Công ty TNHH Thương mại SK phân phối trên thị trường. Lý do đình chỉ lưu hành, thu hồi là do các sản phẩm mỹ phẩm nhập khẩu và lưu thông nói trên đều có công thức không đúng như hồ sơ đã công bố.

Cục Cục Quản lý Dược yêu cầu các công ty phải gửi thông báo thu hồi tới những nơi phân phối, sử dụng sản phẩm này. Đồng thời, tiến hành thu hồi toàn bộ các lô mỹ phẩm không đáp ứng quy định.

Theo Báo Công Thương điện tử

➤ Điều tra, xử lý hành vi gian lận kinh doanh xăng dầu

Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chỉ đạo Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương có kế hoạch điều tra, phát hiện, xử lý các hành vi gian lận trong kinh doanh xăng dầu; báo cáo

Thủ tướng Chính phủ kết quả trong tháng 9/2015.



Phó Thủ tướng cũng yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên thanh tra, kiểm tra để phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi gian lận trong kinh doanh xăng dầu.

Theo thông tin phản ánh, thời gian gần đây, nhiều doanh nghiệp kinh doanh xăng, dầu ở một số địa phương bị các cơ quan chức năng phát hiện hành vi tác động, sử dụng các thiết bị khác (IC chương trình) để điều chỉnh sai số của phương tiện đo, vượt quá giới hạn cho phép trong kinh doanh xăng, dầu.

Hình thức kinh doanh xăng dầu gian lận, thu lợi bất chính của các chủ doanh nghiệp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích kinh tế của người tiêu dùng, gây hoang mang dư luận.

Theo truyenthongkhoaoc.vn

➤ Cho phép nhập thịt bò Pháp đạt yêu cầu vào thị trường Việt Nam

Theo đại diện Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Cục

đã có văn bản gửi Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội về việc cho phép nhập khẩu thịt bò không xương dưới 30 tháng tuổi từ Pháp vào Việt Nam, với điều kiện thịt nhập khẩu đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật Việt Nam. Động thái này được cho là bước đi tích cực nhằm thực hiện các nội dung đã đạt được sự nhất trí tại Đối thoại kinh tế cấp cao Việt-Pháp thường niên diễn ra ngày 15/4 tại Hà Nội.



Ngoài vấn đề nhập khẩu thịt bò, tại cuộc đối thoại, phía Pháp cũng tiếp tục đề nghị Việt Nam dỡ bỏ các rào cản trong việc nhập khẩu táo Pháp vào Việt Nam. Vấn đề này sẽ tiếp tục được xem xét trong thời gian tới.

Tại phiên họp này, hai bên nhất trí tinh thần phát triển trao đổi thương mại trong khuôn khổ công bằng và minh bạch.

Về vấn đề này, Việt Nam đề nghị Pháp thúc đẩy Liên minh châu Âu (EU) sớm phê chuẩn Hiệp định khung về Đối tác và Hợp tác toàn diện (PCA) Việt Nam-EU và ủng hộ việc hoàn tất đàm phán Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA) trong năm 2015.

Theo baocongthuong.com.vn

► Khởi tố 645 đối tượng buôn lậu, buôn bán hàng giả

Theo lãnh đạo Cục Cảnh sát Kinh tế (C46), Bộ Công an, trong năm 2014 và quý I-2015, lực lượng Cảnh sát Kinh tế cả nước đã phát hiện, điều tra 8.966 vụ buôn lậu, buôn bán hàng cấm, hàng giả, tổng trị giá hàng hóa vi phạm hơn 300 tỷ đồng.



Trong đó có 2.544 vụ buôn lậu, thu giữ lượng hàng hóa vi phạm 242 tỷ đồng; 168 vụ vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới (trị giá hàng vi phạm 19 tỷ đồng); 5.789 vụ buôn bán hàng cấm (trị giá 41 tỷ đồng); 465 vụ buôn bán hàng giả (trị giá 1,8 tỷ đồng).

Tổng số các đối tượng vi phạm liên quan đến các vụ việc trên là 8.163 đối tượng. Cơ quan Công an đã khởi tố vụ án hình sự 518 vụ với 645 bị can; xử lý hành chính 3.582 vụ, với 4.623 đối tượng vi phạm; chuyển cơ quan chức năng khác xử lý 395 vụ và 422 đối tượng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát Kinh tế đang tiếp tục điều tra 3.837 vụ liên quan đến 2.473 đối tượng.

Trong số các vụ vi phạm do Cơ quan Cảnh sát Kinh tế phát hiện, điều

tra, tại 10 tỉnh, thành ở khu vực phía Bắc (Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai, Bắc Giang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hưng Yên). Trong vòng 5 tháng từ cuối năm 2014 (tháng 10-2014) đến hết tháng 2-2015, đã bắt giữ, xử lý 1.289 vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tổng trị giá hàng vi phạm 167,8 tỷ đồng. Cơ quan Công an đã khởi tố vụ án hình sự 65 vụ với 75 bị can.

Theo baohaiquan.vn

➤ **Hội thảo “Vai trò của hàng rào kỹ thuật trong thương mại, những hỗ trợ về KH&CN trong hội nhập quốc tế”**

Sáng 27/4/2015, Sở KH&CN thành phố Hải Phòng tổ chức hội thảo “Vai trò của hàng rào kỹ thuật trong thương mại, những hỗ trợ về khoa học và công nghệ trong hội nhập quốc tế” tại hội trường Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Hội thảo có sự tham gia của đại diện lãnh đạo Sở KH&CN, các thành viên mạng lưới TBT (hàng rào kỹ thuật trong thương mại) Hải Phòng cùng đại diện một số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Tại hội thảo, bà Hoàng Minh Thảo- Nguyên Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hải Phòng giới thiệu chuyên đề về Hiệp định TBT, tập trung vào phần quy định cho các thành viên và 15 điều bao gồm các nội dung: Văn bản quy

chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn; Sự phù hợp với các văn bản quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn; Thông tin và trợ giúp; Tư vấn và giải quyết tranh chấp.

Chuyên đề “Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, nâng cao trình độ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế và hội nhập” do Phó Giám đốc Sở KH&CN Bùi Xuân Tuấn trình bày đã nhận được sự quan tâm của đông đảo đại biểu. Chuyên đề đã giới thiệu khái quát một số văn bản pháp luật về KH&CN, những chương trình KH&CN quốc gia và Chiến lược phát triển KH&CN của thành phố đến năm 2020, định hướng 2030.

Qua đó, các đại biểu nắm được toàn bộ các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ngành KH&CN đã và đang triển khai như: hỗ trợ tạo lập, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý môi trường, quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn tiên tiến; hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, đầu tư đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ; ..

Theo most.gov.vn

➤ **TP.Hồ Chí Minh: Thu giữ nhiều hàng nhập lậu**

Những ngày đầu tháng 5/2015, Chi cục Quản lý thị trường TP.Hồ Chí Minh đã kiểm tra 68 điểm kinh doanh, phân phối hàng hóa, qua đó phát hiện, thu giữ nhiều hàng nhập lậu.

Tại những điểm kinh doanh thuốc lá, cơ quan chức năng đã xử lý nhiều cơ sở không xuất trình được hóa đơn, chứng từ hợp lệ, mua bán thuốc lá nhập lậu, không có giấy phép kinh doanh... Qua đó thu giữ hơn 8.300 bao thuốc lá nhập lậu.

Kiểm tra 36 doanh nghiệp và hộ kinh doanh, cơ quan chức năng đã thu giữ hơn 9.000 đơn vị sản phẩm thuộc các mặt hàng nhập khẩu không có hóa đơn, chứng từ; chiếm đa số là các mặt hàng quần áo, xe gắn máy, điện thoại di động, đồ chơi trẻ em...

Tại các chợ như chợ Bình Tây, Bến Thành, Tân Bình và khu vực quốc lộ 22 (huyện Củ Chi), lực lượng quản lý thị trường tạm giữ hơn 5.500 đơn vị sản phẩm, trong đó có 8 vụ buôn bán mỹ phẩm nước ngoài nhập lậu.

Theo baocongthuong

3. TIN ĐỊA PHƯƠNG

➤ **Xét duyệt đề án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 70 m³/ngày đêm**



Ngày 2/4, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức Hội đồng xét duyệt đề án “Xây dựng hệ thống

xử lý nước thải công suất 70 m³/ngày đêm tại công ty TNHH Đông Lâm” (huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), ông Mai Thanh Quang- giám đốc Sở KH&CN làm chủ tịch Hội đồng xét duyệt.

Đề án xét duyệt lần này của công ty TNHH Đông Lâm thuộc Chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2014-2020.

Công ty TNHH Đông Lâm với lĩnh vực hoạt động chính là chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Ý thức được việc bảo vệ môi trường Công ty TNHH Đông Lâm đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn QCVN 11:2008/BTNMT trước khi thải ra nguồn tiếp nhận, qua đó hạn chế tối đa nguồn gây ô nhiễm ảnh hưởng đến môi trường nước, đất, không khí xung quanh khu vực.

Quy trình xử lý nước thải được thực hiện qua các giai đoạn: Nước thải → Bể thu gom → Bể điều hòa → Bể kỵ khí → Bể hiếu khí → Bể lắng đứng → Bể khử trùng → Cột lọc → Nguồn nước ra ngoài nguồn tiếp nhận.

Hội đồng đánh giá cao ý nghĩa thực tiễn của đề án trong vấn đề bảo vệ môi trường mà cụ thể ở đây là nguồn nước thải sản xuất sẽ được hệ thống xử lý trước khi thải ra ngoài môi trường. Hội đồng nhất trí hỗ trợ cho doanh

ngành thực hiện đề án với mức hỗ trợ là 300 triệu đồng.

Theo Sở KH&CN

➤ Xét duyệt đề án của các doanh nghiệp tham gia chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp năm 2015

Ngày 3/4, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổ chức Hội đồng xét duyệt đề án của các doanh nghiệp tham gia Chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2015, thuộc lĩnh vực hỗ trợ các hệ thống quản lý và công cụ cải tiến năng suất chất lượng. Ông Vương Quang Cần (phó giám đốc Sở KH&CN) là chủ tịch Hội đồng.

Tham gia xét duyệt thuộc lĩnh vực hệ thống quản lý có 17 doanh nghiệp, Hội đồng đánh giá, xem xét đã thống nhất hỗ trợ các đề án của 13 doanh nghiệp trên tổng 17 doanh nghiệp nộp đơn tham gia, cụ thể:

1 - Hợp tác xã du lịch Vũng Tàu, nội dung hỗ trợ là cấp giấy chứng nhận “Những địa chỉ tin cậy của du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”;

2 - Công ty CP China Steel Sumikin Việt Nam, nội dung hỗ trợ là Giám sát ISO 9001; Xây dựng ISO 16949; Xây dựng ISO/IEC 17025; Chứng nhận 04 sản phẩm hợp chuẩn của Malaysia;

3 - Chi nhánh công ty CP Sản xuất-Thương mại – Dịch vụ Thế giới Việt,

nội dung hỗ trợ là Xây dựng ISO 22000;

4 - Công ty Cổ phần thép Pomina 2, nội dung hỗ trợ là Tái chứng nhận ISO/IEO 17025;

5 - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Kỹ thuật Thiện Tường, nội dung hỗ trợ là Xây dựng ISO/IEC 17025;

6 - Hợp tác xã phước Lập, nội dung hỗ trợ là Xây dựng Hệ thống ISO 9001;

7 - Doanh nghiệp tư nhân Rau an toàn Đồng Việt, nội dung hỗ trợ là Xây dựng Vietgap;

8 - Công ty Cp Thủy sản và Xuất nhập khẩu Côn Đảo, nội dung hỗ trợ là Giám sát ISO 14001, OHSAS 18001, ISO 22001; Tái chứng nhận BRC 6;

9 - Công ty CP Nhật Nam, nội dung hỗ trợ là Đào tạo nhận thức và chuyên gia đánh giá nội bộ theo ISO 9001, ISO 14001; Giám sát lần 2 ISO 9001, ISO 14001;

10 - Công ty TNHH Cơ khí Tân Thành, nội dung hỗ trợ là Giám sát ISO 14001, HSAS 18001, ISO 9001;

11 - Công ty CP Dịch vụ công trình ngầm Thiên Nam, nội dung hỗ trợ là Giám sát ISO 9001 lần 2;

12 - Công ty CP Định vị Thiên nam, nội dung hỗ trợ là Giám sát ISO 9001 lần 2;

13 - DNTN Đức Danh, nội dung hỗ trợ là Đào tạo kiến thức HACCP;

Theo Sở KH&CN